

**TAND QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

===== o0o =====

Bản án số: 161 /2018/ HSST

Ngày: 25/ 10/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

===== *** =====

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tòa án Nhân dân Quận Thanh Xuân

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: **Bà Sa Thị Phụng**

- Các hội thẩm nhân dân : **Bà Lê Thị Thanh**

Bà Lê Thị Minh Thủy

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Vũ Thanh Tùng** - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận Thanh Xuân

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân Quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa: **Ông Đỗ Thanh** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở TAND quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2018/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2018 đối với :

NGUYỄN TRƯỜNG T – Sinh năm: 1984

Nơi ĐKKHKT và trú tại: Thôn T, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa; 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Hữu L; Con bà: Nguyễn Thị M; Tiền án, tiền sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Danh chỉ bản số: 195 lập ngày 12/7/2017 tại Công an quận Thanh Xuân, Hà Nội; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/07/2016 đến ngày 13/7/2016. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người giám hộ cho bị cáo: Ông Nguyễn Xuân H – Sinh năm 1957

Trú tại: Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo: **Bà Lê Thị Thắm** – Luật sư thuộc Đoàn luật sư Hà Nội (có mặt).

Đại diện hợp pháp của người bị hại:

Anh Nguyễn Hải N

- Sinh năm: 1980

Trú tại: Số 9 ngõ 295 Bùi Xương Trạch, tổ 7 phường Đ, quận H, Tp Hà Nội. (vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Công ty cổ phần thương mại và đầu tư T

Địa chỉ: Xóm Chợ, xã B, huyện T, Tp Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Duy C – Giám đốc công ty, ủy quyền cho ông Trịnh Đình T đại diện theo văn bản ủy quyền số 01/06/UQ-TA ngày 11/07/2016 (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Trường T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 10h15' ngày 10/7/ 2016, Nguyễn Trường T điều khiển xe ô tô tải chở đất, biển kiểm soát 29C - 722.11 chạy trên đường Khuất Duy Tiến theo hướng từ Phạm Hùng đi Nguyễn Trãi. Khi đi đến ngã tư Khuất Duy Tiến - Tố Hữu - Lê Văn Lương thuộc phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, T điều khiển ô tô chuyển hướng rẽ phải vào đường Tố Hữu. Do không chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên xe của T đã đâm vào ông Nguyễn Văn H (sinh năm: 1949; trú tại: số 9 ngõ 295 Bùi Xương Trạch, tổ 7, Định Công, quận H, thành phố Hà Nội) đang điều khiển xe đạp mini màu xanh đi cùng chiều bên phải làm ông H ngã ra đường và bị hàng lớp thứ 2, thứ 3 bên phải ô tô đè lên đầu chết tại chỗ. Còn chiếc xe đạp của ông H đổ, bị cuốn và mắc vào gầm xe bị ô tô kéo lê đi cách xa 78m10 thì tuột lại ở lòng đường Tố Hữu. Sau khi gây tai nạn, T không dừng xe lại mà tiếp tục điều khiển xe ô tô bỏ chạy khỏi hiện trường theo hướng đi quận H. Lúc này, đồng chí Nguyễn Đức Huy là cán bộ Đội cảnh sát giao thông số 7 - Phòng cảnh sát giao thông Công an Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại ngã tư Khuất Duy Tiến - Tố Hữu - Lê Văn Lương phát hiện đã dừng xe mô tô chuyên dụng đuổi theo xe ô tô của T. Khi đến ngã tư Tố Hữu - Lê Trọng Tấn thuộc quận Hà Đông thì đồng chí Huy đuổi kịp, yêu cầu T dừng xe và bắt giữ được T. Sau đó, bàn giao xe ô tô biển kiểm soát 29C - 722.11 và Nguyễn Trường T cho Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Trường T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân và Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, vẽ sơ đồ hiện trường, chụp ảnh hiện trường, trưng cầu giám định pháp y nạn nhân, khám dấu vết trên các phương tiện, trưng cầu giám định dấu vết trên các phương tiện.

Tại hiện trường vụ tai nạn thể hiện: Đường Khuất Duy Tiến là đường hai chiều, có dải phân cách cứng giữa đường phân tuyến cho hai chiều xe chạy riêng biệt rộng 13m. Đoạn đường lối chuyển hướng từ Khuất Duy Tiến vào Tố Hữu rộng

10m. Đường Tô Hữu là đường hai chiều có dải phân cách cứng giữa đường phân tuyến cho hai chiều xe chạy riêng biệt. Đường dải nhựa bằng phẳng thẳng rộng 11m.

Đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: (1) Xe đạp; (2) Vết cây đường; (3) Vết mài lốp; (4) Vị trí nạn nhân; 3. Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

A. Đo vào mép bên phải đường dải phân cách cứng đường Tô Hữu theo chiều từ Hà Đông hướng đi Khuất Duy Tiến.

B. Đo vào mép bên phải đoạn đường chuyển hướng lối mở chiều Khuất Duy Tiến hướng Tô Hữu ngang đường Khuất Duy Tiến.

Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- Xe đạp (1) đổ nghiêng bên phải, bánh trước chệch hướng Hà Đông, bánh sau chệch hướng Khuất Duy Tiến. Từ đầu trục bánh trước đo vào mép dải phân cách A đường trên, chiều trên có số đo là 3m90, từ đầu trục bánh sau đo vào mép dải phân cách A đường trên, chiều trên có số đo là 3m30. Từ đầu trục bánh sau bên phải về phía Khuất Duy Tiến hướng Trần Duy Hưng là một vết cây đường.

- Vết cây đường (2) dài 74m: Từ đầu vết cây đo vào mép B đường trên, chiều trên có số đo là 5m. Từ vị trí xe đạp đổ về phía Khuất Duy Tiến hướng Trần Duy Hưng là vết mài lốp.

- Vết mài lốp (3) dài 78m10: Từ đầu vết mài lốp đo vào mép B đường trên, chiều trên có số đo là 4m60. Từ đầu vết mài lốp đo về phía Khuất Duy Tiến đến đầu nạn nhân có khoảng cách là 0m30.

- Nạn nhân (4): nằm sấp, đầu hướng Hà Đông, chân hướng Khuất Duy Tiến. Từ đầu đo vào mép B đường trên, chiều trên có số đo là 2m90, từ chân nạn nhân đo vào mép B đường trên, chiều trên có số đo là 3m40. Từ chân nạn nhân đo về phía Khuất Duy Tiến đến mép đường giả tạo đường Khuất Duy Tiến có khoảng cách là 0m30.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 93/16/GDPY ngày 20/07/2016 của Bệnh viện hữu nghị Việt Đức - Bộ y tế kết luận nguyên nhân dẫn đến tử vong của ông Nguyễn Văn H như sau: “ **Nạn nhân Nguyễn Văn H 67 tuổi, tử vong do đa chấn thương sọ não – hàm mật, ngực bụng nặng**”.

Tại bản kết luận giám định dấu vết số 3329/C54(P3) ngày 26/08/2016 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an, kết luận:

a, Dấu vết trượt mất bụi đất màu nâu, dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt ngoài phía dưới thanh nhíp dưới cùng hàng nhíp thứ 2 bên trái và ở mặt trước bên

trái trục bánh thứ 2 (tính từ trước về sau) xe ô tô biển số 29C - 722.11 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt xước dính chất màu nâu (dạng bụi đất), mất sơn màu xanh ở mặt ngoài bên trái cung sau chắn bùn bánh trước xe đạp mini màu xanh nhãn hiệu Japan Fuji (khi xe đạp này đã đổ nằm nghiêng bên phải trên mặt đường). Dấu vết va chạm ở xe đạp tại vị trí này có chiều từ sau về trước.

- Không xác định được điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 29C - 722.11 với xe đạp mini màu xanh nhãn hiệu Japan Fuji.

b, Dấu vết in hình vân mặt lặn của lốp xe ô tô ở lưng và cánh tay trái nạn nhân Nguyễn Văn H (ảnh số 11,12 trong bản ảnh tổn thương; ảnh 10 trong bản ảnh giám định) có hình dạng, kích thước, kiểu vân giống hình dạng, kích thước, kiểu vân của mặt lặn tất cả các lốp bánh xe ô tô biển số 29C - 722.11, nhưng không xác định được là do lốp nào tạo ra.

c, Căn cứ vào hồ sơ vụ tai nạn giao thông gửi giám định, không xác định được tốc độ của xe ô tô biển số 29C - 722.11 khi tai nạn.

Tại bản kết luận giám định về dấu vết hoá số 3538/C54(P4) ngày 14/09/2016 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận:

Chất màu xanh ghi thu ở mặt ngoài phía dưới thanh nhíp bên trái thứ 2 (tính từ trước về sau) và chất màu xanh thu ở mặt trước phía dưới bên trái trục bánh thứ 2 (tính từ trước về sau) của xe ô tô biển số 29C - 722.11 (ký hiệu A) gửi giám định cùng loại với sơn màu xanh thu ở mặt ngoài bên trái cung sau chắn bùn bánh trước của xe đạp mini màu xanh nhãn hiệu Japan Fuji (ký hiệu M) gửi làm mẫu so sánh.

Sau khi xảy ra tai nạn làm nạn nhân Nguyễn Văn H chết, bị cáo Nguyễn Trường T cùng gia đình và chủ xe đã bồi thường cho gia đình nạn nhân tổng số tiền 220.000.000 đồng (bao gồm toàn bộ chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và 01 xe đạp của nạn nhân bị hỏng). Đại diện gia đình nạn nhân bà Phạm Thị T (sinh năm: 1950; trú ở số 9, ngõ 295 Bùi Xương Trạch, tổ 7, Định Công, quận H, Hà Nội, là vợ ông H) đã nhận đủ tiền đền bù, không còn yêu cầu bồi thường gì khác. Ngoài ra, bà T cùng gia đình có đơn đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Trường T.

Đối với 02 phương tiện trong vụ tai nạn là xe ô tô nhãn hiệu CNHTC, màu sơn xanh, BKS: 29C - 722.11, số khung: 123169, số máy: 160117011147 cùng giấy tờ xe và xe đạp mini màu xanh, nhãn hiệu Japan Fuji. Qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của các chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đã trả cho anh Trịnh Đình T (sinh năm: 1972; HKTT: thôn Thượng, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội)

là người được Công ty cổ phần thương mại và đầu tư T uỷ quyền nhận xe ô tô BKS: 29C - 722.11. Trả lại cho anh Nguyễn Hải N (sinh năm: 1980, HKTT: số 9 ngõ 295 Bùi Xương Trạch, tổ 7, Định Công, quận H, thành phố Hà Nội là con trai nạn nhân H) xe đạp mini màu xanh, nhãn hiệu Japan Fuji.

Đối với vấn đề dân sự giữa Công ty cổ phần thương mại và đầu tư T với Công ty bảo hiểm B liên quan đến chiếc xe ô tô 29C - 722.11, hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu các cơ quan pháp luật giải quyết.

Ngày 21/7/2017 Cơ quan điều tra - Công an quận Thanh Xuân đã ra quyết định số 271/CQĐT trưng cầu giám định tâm thần đối với Nguyễn Trường T. Ngày 31/10/2017 Bệnh viện pháp y tâm thần trung ương có kết luận số 383/KLGD kết luận giám định pháp y tâm thần đối với Nguyễn Trường T: Trước, trong, sau thời điểm phạm tội ngày 10/7/2016 và tại thời điểm giám định Nguyễn Trường T có bệnh động kinh toàn thể cơ lớn có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.6. Tại thời điểm trên bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKS ngày 15/03/2017 của VKSND quận Thanh Xuân – Tp Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Trường T về tội “vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 202 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện VKSND quận Thanh Xuân sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm theo cáo trạng và đề nghị HĐXX căn cứ điểm c khoản 2 điều 202; khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trường T từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. Cấm bị cáo hành nghề lái xe cho đến khi có đủ điều kiện theo qui định của pháp luật.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trường T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản ảnh hiện trường, bản ảnh dấu vết, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 10/07/2016, Nguyễn Trường T điều khiển xe ô tô tải chở đất,

biển kiểm soát 29C - 722.11 chạy trên đường Khuất Duy Tiến theo hướng từ Phạm Hùng đi Nguyễn Trãi. Khi đi đến ngã tư Khuất Duy Tiến - Tố Hữu - Lê Văn Lương thuộc phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, bị cáo điều khiển ô tô chuyển hướng rẽ phải vào đường Tố Hữu, do không chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên xe của Thăng đã đâm vào ông Nguyễn Văn H đang điều khiển xe đạp mini màu xanh đi cùng chiều bên phải làm ông Hùng ngã ra đường và bị ô tô đè chết tại chỗ. Sau khi gây tai nạn, Thăng không dừng xe lại mà tiếp tục điều khiển xe ô tô bỏ chạy khỏi hiện trường. Bị cáo Nguyễn Trường T đã vi phạm khoản 23 điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định về các hành vi bị nghiêm cấm: “ *hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”. Hành vi của bị cáo Nguyễn Trường T đã phạm vào tội “ Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, sau khi gây tai nạn, bị cáo đã bỏ chạy để tránh sự phát hiện của người khác nhằm trốn tránh trách nhiệm. Bị cáo là thanh niên đã được đào tạo cơ bản về lái xe ô tô và luật giao thông đường bộ, nhưng do bị cáo quá chủ quan, cầu thả nên đã không thực hiện đúng quy tắc giao thông đường bộ khi tham gia giao thông, thiếu quan sát từ đó đã dẫn đến tai nạn giao thông làm cho ông Nguyễn Văn H bị xe chèn lên người chết tại chỗ. Trong vụ án này phần lỗi được xác định hoàn toàn do bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử xét thấy việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần quyết định đối với bị cáo một hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, thể hiện thật sự ăn năn hối cải, bản thân bị cáo và gia đình đã bồi thường cho đại diện bị hại, gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu bị đưa ra xét xử. Bản thân bị cáo có sức khỏe không tốt, ngày 31/10/2017 Bệnh viện pháp y tâm thần trung ương có kết luận số 383/KLGD kết luận giám định pháp y tâm thần đối với Nguyễn Trường T: Trước, trong, sau thời điểm phạm tội ngày 10/7/2016 và tại thời điểm giám định Nguyễn Trường T có bệnh động kinh

toàn thể cơ lớn có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.6. Tại thời điểm trên bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đây là những tình tiết giảm nhẹ cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét có thể quyết định cho bị cáo hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

-Về bồi thường dân sự: Bị cáo Nguyễn Trường T cùng gia đình và chủ xe đã bồi thường cho gia đình nạn nhân tổng số tiền 220.000.000 đồng (bao gồm toàn bộ chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và 01 xe đạp của nạn nhân bị hỏng). Đại diện gia đình nạn nhân bà Phạm Thị T (sinh năm: 1950; trú ở số 9, ngõ 295 Bùi Xương Trạch, tổ 7, Định Công, quận H, thành phố Hà Nội, là vợ ông H) đã nhận đủ tiền đền bù, không còn yêu cầu bồi thường gì khác, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với vấn đề dân sự giữa Công ty cổ phần thương mại và đầu tư T với Công ty bảo hiểm B liên quan đến chiếc xe ô tô 29C - 722.11, hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu các cơ quan pháp luật giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu CNHTC, màu sơn xanh, BKS: 29C - 722.11, số khung: 123169, số máy: 160117011147 cùng giấy tờ xe, qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần thương mại và đầu tư T, Cơ quan điều tra đã trả cho Công ty cổ phần thương mại và đầu tư T, anh Trịnh Đình T (là người được Công ty cổ phần thương mại và đầu tư T uỷ quyền) nhận xe ô tô đã nhận lại xe, công ty không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với 01 xe đạp mini màu xanh, nhãn hiệu Japan Fuji do nạn nhân sử dụng, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Hải N - là con trai nạn nhân H, anh N đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Ngoài ra cần thiết phải cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô kể từ tuyên án sơ thẩm cho đến khi đủ điều kiện hành nghề theo quy định của Pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trường T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- **Áp dụng:** Điểm c khoản 2, khoản 5 điều 202; điểm b, p khoản 1; khoản 2 điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999. Áp dụng: Điều 99; điều 231; 232; 233 và điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

- Áp dụng: Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Trường T 20 (hai mươi) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. Bị cáo được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 10/07/2016 đến ngày 13/7/2016.

Cấm bị cáo Nguyễn Trường T hành nghề lái xe ô tô kể từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi đủ điều kiện hành nghề theo qui định của pháp luật.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm, tuyên có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp cho bị hại; Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND quận Thanh Xuân
- Thi hành án Q. Thanh Xuân.
- Bị cáo
- Lu hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

SA THỊ PHƯỢNG